

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 264/2022/HSST
Ngày: 02-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Tiến Dũng
2. Bà Trần Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 235/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Phùng Văn Th, sinh năm 1992; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Yên Bái; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi ở: Xóm Tr, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Phù Lá; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 4/12; con ông: Phùng Văn Th, sinh năm 1960 và bà: Lý Thị Ng, sinh năm 1963; gia đình có 04 anh em bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24-4-2014, Công an huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29-6-2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Th - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Nam Định (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Vũ Mạnh H (Vắng mặt).
2. Anh Nguyễn Trung K (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 29-6-2022, tổ công tác Công an phường V, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 354 đường H, phường Q, thành phố N phát hiện Phùng Văn Th điều khiển xe máy biển kiểm soát 98L6-4540 chở một nam thanh niên ngồi sau xe (Th khai tên là Sỹ không rõ lai lịch, địa chỉ) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Trong lúc bắt giữ thì nam thanh niên ngồi sau xe máy đã bỏ chạy thoát, còn Th tự giác giao nộp từ tay trái 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Th khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phùng Văn Th. Ngoài ra còn thu giữ của Th 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 98L6-4540 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đều đã cũ.

Kết luận giám định số 977/KL-KTHS ngày 04-7-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong gói giấy bạc màu trắng thu giữ của Phùng Văn Th được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu: 0,128 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phùng Văn Th khai nhận: Th quen biết Sỹ từ khi cả hai làm thuê ở Công ty TNHH X, khu công nghiệp H, thành phố N (Không rõ lai lịch, địa chỉ). Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 29-6-2022, sau khi Th và S ăn uống tại phòng trọ của Th ở xóm Tr, xã L, thành phố N xong, Sỹ rủ Th đi mua ma túy về cùng sử dụng, Th đồng ý và bảo không có tiền, Sỹ nói có 200.000 đồng. Th điều khiển xe máy biển kiểm soát 98L6-4540 chở S đến khu vực ngã 3 đường Lý Thường K, đường H, thành phố N, S bảo Th dừng xe đứng đợi, S đi bộ vào ngõ nhỏ (Th không nhớ số ngõ). Khoảng 10 phút sau, Sỹ đi bộ ra chỗ Th, đưa cho Th 01 gói ma túy, Th cầm gói ma túy chờ Sỹ đi tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Cơ quan điều tra đến kiểm tra xác minh tại Công ty TNHH X tại , khu công nghiệp H, thành phố N: Kết quả kiểm tra xác nhận Th có làm thuê theo thời vụ ở công ty khoảng 1 tháng và không có người tạo tên S theo lời khai của Th nên Cơ quan điều tra tách ra xử lý sau.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Phùng Văn Th, do chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 98L6-4540, hiện chưa rõ nguồn gốc nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 240/CT-VKSTPNĐ ngày 30-9-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Phùng Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51: Xử phạt bị cáo Phùng Văn Th từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh đen nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo (Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Nam Định) trình bày quan điểm: Nhất trí tội danh cũng như khung khoản Điều luật áp dụng đối với bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng sau khi bị bắt bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn lăn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người thuộc dân tộc thiểu số hiểu biết và nhận thức hạn chế, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, cho bị cáo có điều kiện suy ngẫm về hành vi đã làm, đồng thời thấy được bản chất nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo Phùng Văn Th nhất trí lời bào chữa, không tranh luận gì thêm và nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Phùng Văn Th tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 29-6-2022, tại khu vực trước cửa số nhà 354 đường Hoàng Văn Thụ, phường Quang Trung, thành phố N, Phùng Văn Th đã tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Phùng Văn Th xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự

an toàn xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma túy bị cáo tàng là 0,128 gam Heroine, vì vậy tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo là người thuộc dân tộc thiểu số hiểu biết và nhận thức hạn chế, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy và có nhân thân rất xấu đã 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính (đã được xóa tiền sự). Lần phạm tội này bị cáo đã tàng trữ 0,128 gam Heroine nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung, nên quan điểm của Kiểm sát viên là tương đối phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Phùng Văn Th tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh đen là tài sản của bị cáo không phải là công cụ phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Phùng Văn Th bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Phùng Văn Th 21 (Hai một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29-6-2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 977/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh đen nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phùng Văn Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phùng Văn Th có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Công Khánh